

Số: 1736 /QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 07 tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phân bổ kinh phí hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở;

Thực hiện Văn bản số 99/HĐND-CTHĐND ngày 04/7/2017 của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố về việc ứng kinh phí hỗ trợ về nhà ở đối với người có công với cách mạng theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Văn bản số 1668/STC-QLNS ngày 06/7/2017 về việc hỗ trợ kinh phí người có công với cách mạng về nhà ở,

QUYẾT ĐỊNH:

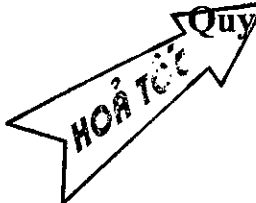
Điều 1. Phân bổ kinh phí hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ với số tiền là 224.356 triệu đồng (Hai trăm hai mươi tư tỷ, ba trăm năm mươi sáu triệu đồng chẵn).

Nguồn kinh phí:

- Nguồn dự phòng ngân sách thành phố năm 2017: 45.764 triệu đồng.
- Ứng trước ngân sách thành phố (phần ngân sách trung ương hỗ trợ): 178.592 triệu đồng (Có Phụ lục chi tiết kèm theo).

Điều 2. Giao Sở Xây dựng, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Kho bạc Nhà nước Hải Phòng hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các quận, huyện thực hiện theo đúng quy định.

Giao Sở Tài chính cấp kinh phí để Ủy ban nhân dân các quận, huyện triển khai thực hiện, tổng hợp quyết toán theo quy định; phối hợp với Sở Xây dựng



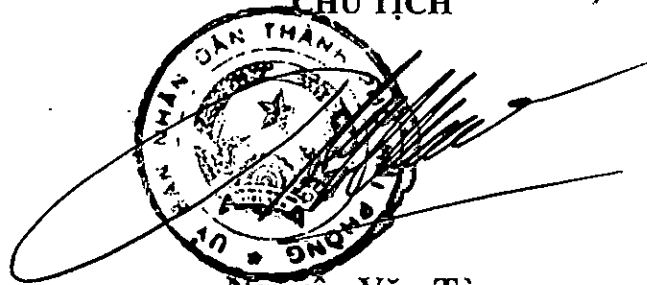
thực hiện thủ tục thu hồi vốn ứng trước khi được cấp vốn từ nguồn ngân sách Trung ương.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc các Sở, ngành: Tài chính, Xây dựng, Lao động - Thương binh và Xã hội, Kế hoạch và Đầu tư, Kho bạc nhà nước Hải Phòng; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện; Thủ trưởng các đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

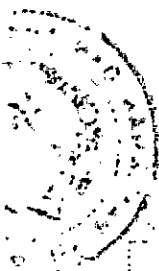
Nơi nhận:

- TT TU, TT HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Như Điều 3;
- CPVP;
- Các phòng CV;
- CV: TC, XD2;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Tùng



PHỤ LỤC

**HỖ TRỢ KINH PHÍ NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG VỀ NHÀ Ở
THEO QUYẾT ĐỊNH 22/2013/QĐ-TTg CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 136/QĐ-UBND ngày 07/7/2017
của Ủy ban nhân dân thành phố)*

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Quận huyện	Nguồn vốn			Tổng số
		Trung ương	Địa phương	Địa phương (Chi quản lý)	
1	Thùy Nguyên	35.392	8.848	221	44.240
2	Hải An	1.600	400	10	2.000
3	Dương Kinh	3.264	816	20	4.080
4	Đồ Sơn	1.424	356	9	1.780
5	An Dương	9.440	2.360	59	11.800
6	Tiên Lãng	25.440	6.360	159	31.800
7	Kiến An	3.648	912	23	4.560
8	Lê Chân	9.840	2.460	62	12.300
9	An Lão	21.936	5.484	137	27.420
10	Kiến Thụy	15.888	3.972	99	19.860
11	Cát Hải	8.304	2.076	52	10.380
12	Ngô Quyền	1.264	316	8	1.580
13	Vĩnh Bảo	39.024	9.756	244	48.780
14	Hồng Bàng	2.128	532	13	2.660
Tổng Cộng		178.592	44.684	1.116	224.356

